|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN  Bản án số: 16/2022/HS-ST Ngày: 29 - 11 - 2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ơ**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

## *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Quàng Ngọc Tiên và ông Bùi Như Lữ.

* ***Thư ký phiên tòa***: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà Ôn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng A P (tên gọi khác: không); sinh năm 1992 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Giàng Khua H, sinh năm 1964 và bà Hạ Thị S, sinh năm 1964; vợ: Thào Thị T, sinh năm 1993 và có 04 người con, con lớn nhất năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính; tạm giữ từ ngày 12/6/2022 đến ngày 21/6/2022 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lường Thị T, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## *Người có nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Giàng Thị S sinh năm 1990. Trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Bà Vàng Thị H, sinh năm 1992. Trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 8/6/2022, Giàng A P đi bộ từ nhà ở bản T, xã P, huyện Đ mang theo 4.500.000đ sang bản G, xã N, huyện Đ tìm mua ma túy. Mục đích để thuê người nghiện làm nương và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 05 giờ ngày 9/6/2022 Pó đến bản G gặp mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Ly A T một gói Heroine giá 4.500.000đ và được T cho thêm 02 viên ma túy tổng hợp, 01 cân điện tử. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu trong người quay về lán nương của gia đình chia gói Heroine thành 05 gói to, nhỏ khác nhau, sau đó cất giấu toàn bộ số ma túy dưới đệm giường ngủ trong lán nương.

Đến trưa ngày 10/6/2022, Giàng A P bán cho một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ 02 gói nhỏ giá 200.000đ, số tiền này P đã mua đồ ăn hết.

Trong hai ngày 11/6/2022 và 12/6/2022, Giàng A P thuê hai người là bà Giàng Thị S, sinh năm 1990 và bà Vàng Thị H, sinh năm 1992 cùng trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên làm nương và trả công bằng ma túy. Vào mỗi sáng ngày 11/6/2022 và sáng ngày 12/6/2022, Giàng A P đều đưa cho bà S và bà H mỗi người 03 gói nhỏ Heroine, tại lán nương.

Đến khoảng 16 giờ ngày 12/6/2022, có Ly A P và Ly A C cùng trú tại bản K, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến hỏi mua ma túy, Giàng A P chưa kịp bán thì bị tổ công tác công an huyện Đ phối hợp với Công an xã P phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng khi bắt quả tang thu được 01 gói nilon chứa chất bột màu hồng nghi là Methamphetamine; 05 gói nhỏ chứa chất bột trắng nghi là Heroine; một cân điện tử nhãn hiệu pocket scale; một điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu ACE.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định ngày 12/6/2022 và Kết luận giám định số 835/KL-KTHS ngày 20/6/2022 kết luận số chất bột trắng thu của Giàng A P có khối lượng là 19,22 gam, mẫu trích 0,33 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine; chất bột màu hồng có khối lượng 0,26 gam, mẫu trích 0,14 gam gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 06/10/2022 trả chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu ACE cho Giàng A P.

Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông tên Ly A T bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông dân tộc Thái mua ma túy của bị cáo vào ngày 10/6/2022 vì không có thông tin cụ thể; đối với bà Giàng Thị S, sinh năm 1990 và bà Vàng Thị H, sinh năm 1992 cùng trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ hành vi mua ma túy của Giàng A P về sử dụng đã hết nên đã bị xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Đối với Ly A P và Ly A C cùng trú tại bản K, xã M, huyện Đ đến hỏi ma túy của bị cáo để sử dụng, chưa kịp mua bị phát hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKSĐBĐ ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Giàng A P về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy "* theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A P về tội mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A P từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 18,89 gam Heronie và 0,12 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và tịch thu tiêu hủy chiếc cân điện tử nhãn hiệu Pocket scale; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa cũng nhất trí với việc truy tố bị cáo

Giàng A P về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đánh giá phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo Giàng A P của đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra trong bản luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Giàng A P bị truy tố thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận vào ngày 09/6/2022 đi mua được 01 gói Heroine giá 4.500.000đ và được cho thêm 02 viên Methamphetamine, 01 cân điện tử. Sau đó bị cáo mang về chia thành nhiều gói nhỏ, bán và thuê người nghiện làm nương. Cụ thể ngày 10/6/2022 bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 2 gói giá 200.000đ; trong hai ngày 11/6/2022 và ngày 12/6/2022 thuê Giàng Thị S và

Vàng Thị H làm nương, mỗi ngày trả cho hai người mỗi người 03 gói nhỏ Heroine; đến ngày 12/6/2022 khi chưa kịp bán ma túy cho Ly A P và Ly A C thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy còn lại chưa kịp bán bị thu giữ gồm 19,22 gam Heroine và 0,26 gam Methamphetamine.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/6/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định; kết luận giám định, các bản cung, lời khai của Giàng Thị S và Vàng Thị H những người mua ma túy của bị cáo; bản kết luận điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ nhận định, mặc dù bị cáo khai nhiều lần bán trái phép chất ma túy nhưng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát chỉ chứng minh được bị cáo đã có hành vi sử dụng ma túy trả công thuê Giàng Thị S, sinh năm 1990 và Vàng Thị H, sinh năm 1992 cùng trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên làm nương vào ngày 11/6/2022 và ngày 12/6/2022. Đây chính là hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Với hành vi hai lần thuê người làm nương và trả công bằng ma túy đã phạm vào tình tiết định khung “ Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Mặc khác, trong ngày 11/6/2022 và trong ngày 12/6/2022 vào cùng một thời điểm bị cáo Giàng A P đã có hành vi trả công thuê làm nương bằng ma túy cho 02 người một lúc nên cũng đã phạm vào tình tiết định khung phạm tội “ Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi mua tàng trữ 02 loại ma túy là 19,22 Heroine và 0,26 Methamphetamine nên theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì bị cáo phải chịu trách nhiệm với tổng là 19,48 gam ma túy (19,22 gam Heroine + 0,26 gam Methamphetamine). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự bị cáo phải chịu trách nhiệm.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Giàng A P về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng pháp luật, không oan sai. Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng nhất trí với quyết định truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng.

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo mua bán nhiều loại chất ma túy, bán trái phép cho nhiều người, nhiều lần gây

mất ổn định trật tự xã hội, tiếp tay gieo rắc chất gây nghiện cho đồng loại cần phải nghiêm trị làm gương.

Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con tuổi còn nhỏ nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phân tích về tính chất hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đã đưa ra.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Như phân tích tại các mục [1] và [2] Hội đồng xét xử cần chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hộị và nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy đang là tệ nạn nhức nhối xảy ra trong xã hội, đặc biệt là tại địa bàn địa phương.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào làm nông nghiệp, kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng do vậy Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của bị cáo Giàng A P gồm 19,22 gam Heroine, trích 0,33 gam gửi giám định không hoàn lại còn 18,89 gam Heroine và 0,26 gam Methamphetamine, trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại còn 0,12 gam Methamphetamine là chất thuộc Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc cân điện tử thu của bị cáo Giàng A P ngoài lời khai của bị cáo cho rằng để sử dụng cân ma túy thì không có tài liệu nào khác chứng minh cho việc bị cáo sử dụng chiếc cân trên vào việc phạm tội nên về nguyên tắc trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu lấy lại vì đã cũ,

không sử dụng được. Do đó, Hội đồng xét cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động thu của bị cáo, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 06/10/2022 trả chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu ACE cho bị cáo Giàng A P vì không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp lý, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông tên Ly A T bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông dân tộc Thái mua ma túy của Giàng A P vào ngày 10/6/2022 vì không có thông tin cụ thể; đối với Giàng Thị S, sinh năm 1990 và Vàng Thị H, sinh năm 1992 cùng trú tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ hành vi mua ma túy của Giàng A P sử dụng hết nên đã bị xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Đối với Ly A P và Ly A C cùng trú tại bản K, xã M, huyện Đ có đến hỏi ma túy của P để sử dụng vào ngày 12/6/2022 sau đó bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được, Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không đề cập xem xét xử lý.

***Vì các lẽ trên,***

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A P (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng A P 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2022.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
   * Tịch thu tiêu hủy 18,89 gam Heroien ( đã trừ giám định) và 0,12 gam Methamphetamine ( đã trừ giám định)
   * Tịch thu tiêu hủy một chiếc cân điện tử nhãn hiệu pocket scale, màu đen, cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 27/10/2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

* + Chấp nhận việc cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày

06/10/2022 trả chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu ACE cho bị cáo Giàng A P.

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
2. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 29 tháng 11 năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * VKSND huyện Đ; * VKSND tỉnh Điện Biên; * Bị cáo; * Người bào chữa; * Nhà tạm giữ C.A huyện Đ; * Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ; * Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên; * Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên; * Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên; * CC.THADS huyện Đ; * Lưu: Hồ sơ. | **T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(đã ký)**  **Nguyễn Thị Nga** |